**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**--------------**

**BIÊN BẢN BÀN GIAO, TIẾP NHẬN TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG HÀNG KHÔNG**

Căn cứ Nghị định 44/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của chính phủ quy định về việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không

Căn cứ quyết định số….ngày….tháng….năm…..của….về việc….

Hôm nay, ngày….tháng…năm…..tại…..công việc bàn giao, tiếp nhận tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được thực hiện như sau:

I.Bên tham gia bàn giao, tiếp nhận:

1.Đại điện bên giao:

Ông (Bà).........

Chức vụ………

Ông (Bà).........

Chức vụ………

2.Đại điện bên nhận:

Ông (Bà)...........

Chức vụ………..

Ông (Bà)............

Chức vụ…………

II.Nội dung bàn giao, tiếp nhận

1.Danh mục tài sản bàn giao, tiếp nhận

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Danh mục tài sản  (Chi tiết theo từng loại tài sản) | Đơn vị tính | Số lượng/Khối lượng | Năm đưa vào sử dụng | Diện tích đất (m²) 2 | Diện tích sàn sử dụng (m²) 3 | Ngyên giá (nghìn đồng) 4 | Giá trị còn lại (nghìn đồng) | Tình trạng tài sản 5 | Ghi chú |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 |
|  | Tổng cộng |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| I | Kết cấu hạ tầng hàng không |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1. | Đường băng |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1.1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1.2. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| ….. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2. | Hàng rào |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2.1. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2.2. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | ….. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| II | Công trình cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Tài sản A |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Tài sản B |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Tổng cộng: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

2.Các hồ sơ liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài sản bàn giao, tiếp nhận

3.Trách nhiệm của các bên giao nhận

1. Trách nhiệm của bên giao………….
2. Trách nhiệm của bên nhận………….

4.Ý kiến của các bên tham gia bàn giao, tiếp nhận

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI DIỆN BÊN GIAO  (Ký và ghi rõ họ tên) | ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN  (Ký và ghi rõ họ tên) |

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN CHỨNG KIẾN (nếu có)

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

1 Ghi rõ số ngày tháng, trích yếu của Quyết định của Cấp có thẩm quyền về việc giao tài sản/thu hồi tài sản/sử dụng tài sản/điều chuyển tài sản để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư.

2 Diện tích đất kê khai tại cột số 6 được áp dụng đối với tài sản gắn liền với đất là diện tích trong quyết định giao đất, cho thuê đất hoặc văn bản của cấp có thẩm quyền hoặc Diện tích đất thực tế quản lý, sử dụng.

3 Diện tích sàn sử dụng kê khai tại cột số 7 được áp dụng đối với tài sản là nhà gắn liền với đất.

4 Nguyên giá, giá trị còn lại tại cột số 8, cột số 9 được xác định theo quy định tại khoản 3 điều 7 Nghị định 44/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 08 năm 2018 của Chính phủ.

5 Tình trạng tài sản cột số 10 ghi: Đang sử dụng, hỏng.

Biên bản bàn giao tài sản là văn bản thể hiện việc chuyển giao tài sản giữa các cá nhân với nhau hoặc giữa các tổ chức với nhau. Các bên có thể dễ dàng thống kê tất cả tài sản, công cụ và dụng cụ hiện có và tiến hành bàn giao theo luật hoặc quy định của doanh nghiệp thông qua biên bản bàn giao tài sản.